

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế nâng bậc lương thường xuyên,
nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động
tại Văn phòng UBND tỉnh Quảng Trị**

CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Hướng dẫn số 02-HD/TW ngày 09/12/2021 của Ban Chấp hành Trung ương thực hiện một số nội dung Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của đảng;

Căn cứ Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND ngày 15/7/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định thẩm quyền quyết định tổ chức bộ máy, biên chế, tuyển dụng và quản lý công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, công ty TNHH một thành viên do UBND tỉnh làm chủ sở hữu;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Hành chính - Tổ chức.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động tại Văn phòng UBND tỉnh Quảng Trị”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 194/QĐ-VP ngày 08/6/2016 của Văn phòng UBND tỉnh.

Trưởng phòng Hành chính - Tổ chức, Trưởng các Phòng, Ban, Giám đốc các Trung tâm, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và công chức, viên chức, người lao động thuộc Văn phòng UBND tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo VP; Thành viên HĐ Lương VP;
- Các Phòng, Ban, Trung tâm;
- Lưu: VT, HC-TC_(P).



CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Cảnh Hưng



UBND TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**QUY CHẾ**

Nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động tại Văn phòng UBND tỉnh Quảng Trị
(Ban hành kèm theo Quyết định số: **127** /QĐ-VP ngày **15** tháng 3 năm 2022 của Văn phòng UBND tỉnh Quảng Trị)

A. QUY ĐỊNH CHUNG**Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng**

Quy chế này quy định về việc nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động xếp lương theo các bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ làm việc tại Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh.

Quy chế này không áp dụng đối với người lao động hợp đồng hưởng lương khoán từ nguồn tiết kiệm chi và lao động hợp đồng hưởng lương theo mức lương tối thiểu vùng.

Điều 2. Nguyên tắc xét nâng bậc lương

- Việc xét nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn được tổ chức công khai, dân chủ, công bằng, khách quan, tuân thủ các quy định của pháp luật;
- Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định đã được cấp có thẩm quyền công nhận bằng văn bản; là thành tích đạt được trong khoảng thời gian 06 năm gần nhất đối với các ngạch và chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ Cao đẳng trở lên và 04 năm gần nhất đối với các ngạch và chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ Trung cấp trở xuống tính đến ngày 31/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn;
- Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được căn cứ vào thành tích cao nhất đạt được của công chức, viên chức và người lao động;
- Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

B. QUY ĐỊNH CỤ THỂ**I. NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYỀN****Điều 2. Chế độ nâng bậc lương thường xuyên**

Công chức, viên chức, người lao động nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch công chức (sau đây gọi là ngạch), trong chức danh nghề nghiệp viên chức hiện giữ, thì được xét nâng một bậc lương thường xuyên khi có đủ điều kiện thời gian giữ bậc trong ngạch hoặc trong chức danh và đạt đủ tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên như sau:

1. Điều kiện thời gian giữ bậc trong ngạch hoặc trong chức danh:

a) Thời gian giữ bậc để xét nâng bậc lương thường xuyên:

- Đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên: Nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh, thì sau 3 năm (đủ 36 tháng) giữ bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh được xét nâng một bậc lương;

- Đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống và nhân viên thừa hành, phục vụ: Nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh, thì sau 2 năm (đủ 24 tháng) giữ bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh được xét nâng một bậc lương.

b) Các trường hợp được tính vào thời gian để xét nâng bậc lương thường xuyên, gồm:

- Thời gian nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động;

- Thời gian nghỉ hưởng chế độ thai sản theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;

- Thời gian nghỉ ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hưởng bảo hiểm xã hội cộng dồn từ 6 tháng trở xuống (trong thời gian giữ bậc) theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;

- Thời gian được cấp có thẩm quyền quyết định cử đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước, ở nước ngoài (bao gồm cả thời gian đi theo chế độ phu nhân, phu quân theo quy định của Chính phủ) nhưng vẫn trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị.

- Thời gian công chức, viên chức và người lao động tham gia phục vụ tại ngũ theo Luật Nghĩa vụ quân sự.

c) Thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên, gồm:

- Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương;

- Thời gian đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước và ở nước ngoài vượt quá thời hạn do cơ quan có thẩm quyền quyết định;

- Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam và các loại thời gian không làm việc khác ngoài quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều này.

Tổng các loại thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên quy định tại Điểm này (nếu có) được tính tròn tháng, nếu có thời gian lẻ không tròn tháng thì được tính như sau: Dưới 11 ngày làm việc (không bao gồm các ngày nghỉ hằng tuần và ngày nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động) thì không tính; từ 11 ngày làm việc trở lên tính bằng 01 tháng.

- Thời gian tập sự (bao gồm cả trường hợp được hưởng 100% mức lương của ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức tập sự).

- Thời gian công chức, viên chức và người lao động đào ngũ trong quá trình thực hiện nghĩa vụ quân sự tại ngũ.

- Thời gian thử thách đối với công chức, viên chức và người lao động bị phạt tù nhưng cho hưởng án treo; trường hợp thời gian thử thách ít hơn thời gian bị kéo dài nâng bậc lương thường xuyên tính theo thời gian bị kéo dài nâng bậc lương thường xuyên.

- Thời gian nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định hiện hành của pháp luật.

2. Tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên:

Công chức, viên chức, người lao động có đủ điều kiện thời gian giữ bậc trong ngạch hoặc trong chức danh quy định tại Khoản 1 Điều này và qua đánh giá đạt đủ 02 tiêu chuẩn sau đây trong suốt thời gian giữ bậc lương thì được nâng một bậc lương thường xuyên:

a) Đối với công chức:

- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

- Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức.

b) Đối với viên chức và người lao động:

- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

- Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức.

3. Thời gian bị kéo dài xét nâng bậc lương thường xuyên:

Trong thời gian giữ bậc lương hiện hưởng, nếu công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo hoặc quyết định bằng văn bản của cấp có thẩm quyền là không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm hoặc bị kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức thì bị kéo dài thời gian tính nâng bậc lương thường xuyên so với thời gian quy định như sau:

a) Kéo dài 12 tháng đối với các trường hợp:

- Công chức bị kỷ luật giáng chức hoặc cách chức;
- Viên chức và người lao động bị kỷ luật cách chức.

b) Kéo dài 06 tháng đối với các trường hợp:

- Công chức và người lao động bị kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo;
- Viên chức bị kỷ luật cảnh cáo;
- Công chức, viên chức và người lao động được cấp có thẩm quyền đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm; trường hợp trong thời gian giữ bậc có 02 năm không liên tiếp không hoàn thành

nhiệm vụ được giao thì mỗi năm không hoàn thành nhiệm vụ được giao bị kéo dài 06 tháng.

c) Kéo dài 03 tháng đối với viên chức bị kỷ luật khiển trách.

d) Trường hợp vừa bị đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ được giao vừa bị kỷ luật thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên là tổng các thời gian bị kéo dài quy định tại các điểm a, b và c khoản này.

đ) Trường hợp bị đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ do bị kỷ luật (cùng một hành vi vi phạm) thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên tính theo hình thức kỷ luật tương ứng quy định tại điểm a, b, c khoản này.

e) Trường hợp công chức, viên chức và người lao động là đảng viên bị kỷ luật Đảng: nếu đã có quyết định kỷ luật về hành chính thì thực hiện kéo dài thời gian nâng bậc lương thường xuyên theo hình thức xử lý kỷ luật hành chính; nếu không có quyết định kỷ luật về hành chính thì thực hiện kéo dài thời gian nâng bậc lương thường xuyên theo hình thức xử lý kỷ luật Đảng tương ứng với các hình thức xử lý kỷ luật hành chính quy định tại khoản này.

4. Trường hợp đã có kết luận của cơ quan có thẩm quyền là oan, sai sau khi bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam, bị kỷ luật (khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức) thì thời gian này được tính lại các chế độ về nâng bậc lương thường xuyên như sau:

a) Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam do oan, sai được tính lại vào thời gian để xét nâng bậc lương;

b) Không thực hiện kéo dài thời gian xét nâng bậc lương đối với các hình thức kỷ luật do oan, sai;

c) Được truy lĩnh tiền lương, truy nộp bảo hiểm xã hội (bao gồm cả phần bảo hiểm xã hội do cơ quan, đơn vị đóng) theo các bậc lương đã được tính lại.

II. NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN

Điều 4. Điều kiện xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Công chức, viên chức, người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong khoảng thời gian 06 năm và 04 năm (*quy định tại Điều 2*), nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc chức danh và tính đến ngày 31/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng 01 (một) bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng so với thời gian quy định.

2. Tổng số người được nâng bậc lương trước thời hạn trong một năm công tác không vượt quá 10% tổng số công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị. Danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị được xác định theo quyết định của cấp có thẩm quyền (giao chỉ tiêu biên chế hành chính, số người làm việc và hợp đồng cho các đơn vị) tính đến ngày 31/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

3. Chưa thực hiện nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức, người lao động đang trong thời gian bị kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, xem xét, xử lý kỷ luật, bị kiến nghị xử lý vi phạm theo kết luận thanh tra, giải quyết tố cáo và bị điều tra.

Điều 5. Tiêu chuẩn xét nâng bậc lương trước thời hạn

Công chức, viên chức và người lao động được xét nâng bậc lương trước thời hạn nếu đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Có đủ điều kiện như để xét nâng bậc lương thường xuyên trong thời gian giữ ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp;

2. Có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ hàng năm và đột xuất đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản; trong khoảng thời gian 06 năm và 04 năm (quy định tại Điều 2);

Đối với người đã được nâng bậc lương trước thời hạn, thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn lần tiếp theo là thành tích đạt được sau thời điểm được nâng bậc lương trước thời hạn lần trước.

3. Chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc chức danh;

4. Tính đến ngày 31/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu 12 tháng trở xuống (đã giữ ngạch hoặc chức danh 24 tháng đối với trình độ Đại học hoặc 12 tháng đối với trình độ Trung cấp) để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng 01 (một) bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng so với thời gian quy định.

Điều 6. Ưu tiên trong bình xét nâng bậc lương trước thời hạn

Trường hợp có nhiều công chức, viên chức và người lao động ngang nhau về cấp độ thành tích thì ưu tiên theo thứ tự sau:

a) Công chức, viên chức và người lao động có thêm những thành tích được khen thưởng, phong tặng, công nhận ở hình thức khác.

b) Công chức, viên chức và người lao động chủ trì thực hiện các đề tài, đề án nghiên cứu, áp dụng vào thực tiễn, được cơ quan quản lý có thẩm quyền chứng nhận.

c) Công chức, viên chức và người lao động gần đến tuổi nghỉ hưu, không có cơ hội để được nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc lần sau.

d) Công chức, viên chức và người lao động có thâm niên công tác; chưa được nâng bậc lương trước thời hạn;

đ) Công chức, viên chức và người lao động là nữ.

e) Công chức, viên chức và người lao động không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

g) Công chức, viên chức và người lao động kiêm công tác Đảng, đoàn thể.

Điều 7. Nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu

Đối với công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu, nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch, trong thời gian giữ bậc lương hoàn thành nhiệm vụ được giao, không bị kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức, giáng chức. Kể từ ngày có thông báo nghỉ hưu đến trước ngày nghỉ hưu còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên theo quy định.

Trường hợp công chức, viên chức và người lao động vừa thuộc đối tượng được xem xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu, thì công chức, viên chức và người lao động được chọn một trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn.

Điều 8. Quy trình thực hiện nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn

1. Chánh Văn phòng, người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp có trách nhiệm trao đổi, thống nhất với Ban Chấp hành Công đoàn cùng cấp trong thực hiện việc ban hành quy chế nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Phòng Hành chính - Tổ chức rà soát diễn biến tiền lương của từng cá nhân; lập danh sách công chức, viên chức, người lao động khối hành chính (bao gồm Trung tâm Phục vụ hành chính công) đủ điều kiện xét nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn; danh sách công chức, viên chức, người lao động có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được khen thưởng từ cao đến thấp trình Hội đồng Lương Văn phòng UBND tỉnh;

Người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập tổ chức xét nâng bậc lương thường xuyên theo quy định; bình chọn viên chức và người lao động của đơn vị có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ theo chỉ tiêu được giao đề nghị được nâng bậc lương trước thời hạn trình Hội đồng Lương Văn phòng UBND tỉnh (*qua phòng Hành chính- Tổ chức*).

3. Hội đồng Lương Văn phòng UBND tỉnh họp xem xét, thông qua danh sách đề nghị nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động trên cơ sở tổng hợp chung của Phòng Hành chính - Tổ chức.

4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động theo thẩm quyền.

Phòng Hành chính - Tổ chức tham mưu Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh lập hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền thẩm định, quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quyết định của cấp trên.

5. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp quyết định nâng bậc lương thường xuyên theo thẩm quyền; quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên

chức và người lao động sau khi có ý kiến thống nhất của Hội đồng Lương Văn phòng UBND tỉnh.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này được phổ biến đến các đơn vị và toàn thể công chức, viên chức, người lao động thuộc Văn phòng UBND tỉnh biết, thực hiện.
2. Phòng Hành chính - Tổ chức có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện Quy chế này.
3. Trong quá trình thực hiện có vấn đề gì vướng mắc hoặc chưa đúng, các đơn vị, công chức, viên chức và người lao động phản ánh với Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh (qua phòng Hành chính - Tổ chức) để bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật./.